

Bản án số: **265/2021/HS-PT**

Ngày: 08 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Minh.

Các Thẩm phán: Bà Lê Hồng Hương.

Bà Đinh Thị Kiều Lương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Bình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Xuân Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 231/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 294/2021/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1991, tại Hưng Yên; HKTT: thôn Quảng L, xã Phú T1, huyện Kim Đ, tỉnh Hưng Yên; Nơi ở: tổ A, khu phố Vườn D, phường Phước T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1966 và bà Trần Thị N, sinh năm 1965; Có chồng tên Vũ Đức T3, sinh năm 1983 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 29/11/2020, chuyển tạm giam theo lệnh số 1565/LTG ngày 08/12/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố

Biên Hòa. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thành phố Biên Hòa. (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 8 năm 2020, Nguyễn Thị T thuê mặt bằng, đăng ký kinh doanh và mở quán cà phê “Yến Vy” tại tổ A, khu phố Vườn D, phường Phước T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Từ ngày 01/11/2020, T thuê Hoàng Thị L – sinh năm 1994 làm nhân viên bán cà phê. T và L thỏa thuận: T sử dụng quán cà phê “Yến Vy” làm địa điểm bán dâm, L trực tiếp thỏa thuận với khách và bán dâm cho khách khi khách có nhu cầu. Mỗi lần bán dâm tại quán với giá 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) thì L được hưởng 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) và phải đưa cho T 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) gồm 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) là tiền nước uống của khách, T hưởng 80.000đ (Tám mươi nghìn đồng), chi phí ăn ở tại quán thì L tự chi trả.

Trong khoảng thời gian từ 01/11/2020 đến ngày 28/11/2020, tại quán cà phê do T làm chủ nêu trên, T đã cho L bán dâm 60 lần. Tổng số tiền T thu lợi bất chính từ việc chứa mại dâm là 4.800.000đ (Bốn triệu tám trăm nghìn đồng). Toàn bộ số tiền này T đã tiêu xài hết 3.800.000đ (Ba triệu tám trăm nghìn đồng), còn lại 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Vào lúc 21 giờ 45 phút ngày 29/11/2020, T và L đứng trước quán cà phê để vẫy khách mua dâm thì có Bùi Phước H – sinh năm 1992, thường trú: ấp Tám N1, xã Tân B, huyện Phụng H, tỉnh Hậu Giang đi vào quán. L và H thỏa thuận việc mua bán dâm với số tiền là 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng), H đồng ý. Sau đó L dẫn H vào phòng trong quán và thực hiện hành vi mua bán dâm, còn T ở bên ngoài canh giới. Trong lúc L và H thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị công an phường Phước Tân kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

* Tang vật thu giữ gồm:

- 01 bao cao su đã qua sử dụng.
- Thu giữ của Nguyễn Thị T số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) là tiền thu lợi bất chính từ việc chứa mại dâm.
- Thu của Hoàng Thị L số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) là tiền bán dâm mà có.

- Thu của Bùi Phước H số tiền là 650.000đ (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) trong đó: 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền mua dâm, 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) là tiền cá nhân của H. Cơ quan điều tra đã trả lại cho H 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 294/2021/HS-ST ngày 24/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Chứa mại dâm”. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xử phạt: Nguyễn Thị T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 29/11/2020.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 01/6/2021, bị cáo Nguyễn Thị T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai nêu quan điểm: Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới nên không có cơ sở xem xét. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cần giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị T:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nêu lý do bà nội lớn tuổi, cha ruột bị ung thư và con của bị cáo sinh năm 2010 còn nhỏ.

Bị cáo Nguyễn Thị T thừa nhận hành vi phạm tội, mức hình phạt như bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người đúng pháp luật, bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt

Hội đồng xét xử căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nhận thấy bị cáo có hành vi 60 lần chứa mại dâm thuộc tình tiết định khung phạm tội nhiều lần được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 BLHS có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo T và tất cả các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, đã tự nguyện nộp thu lợi bất chính, hoàn cảnh gia đình khó khăn bà nội lớn tuổi, bị cáo đã ly hôn, cha ruột bị ung thư và con còn nhỏ để quyết định mức hình phạt đầu khung 05 năm tù là có căn cứ phù hợp quy định pháp luật. Như vậy, những lý do xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo nêu trong đơn kháng cáo Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị T không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ gì mới nên không có cơ sở xem xét giảm nhẹ hình phạt. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với phần quyết định hình phạt bị cáo Nguyễn Thị T.

Về án phí HSPT: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị T; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 294/2021/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị T.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “**Chứa mại dâm**”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị T **05 (năm) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2020.

Về án phí: Căn cứ Điểm d, Khoản 1, Điều 11 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai (01);
- TAND Tp.Biên Hòa (02);
- VKSND Tp.Biên Hòa (01);
- Công an Tp.Biên Hòa (01);
- Chi cục THADS Tp.Biên Hòa (01);
- Phòng PV06 CA tỉnh Đồng Nai (01);
- Trại giam (01);
- Bị cáo (01);
- Lưu HS (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Minh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: **363/TBKQ-XXPT**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 16 tháng 9 năm 2020

**THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ PHÚC THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Căn cứ điều 254 - Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ bản án hình sự phúc thẩm số:363/2020/HSPT ngày 16/9/2020.

Thông báo đến: Ủy ban nhân dân xã Phú Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang

Về việc bị cáo: **Vi Văn Quý**, sinh năm: 1980 tại Lâm Đồng; Hộ khẩu thường trú: ấp Phú Thuận, xã Phú Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không;

Bị Tòa án cấp phúc thẩm xử hủy bản án hình sự sơ thẩm số 26/2020/HS-ST ngày 25/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch để điều tra xét xử lại theo thủ tục chung.

Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai thông báo để quý Ủy ban được biết.

Nơi nhận:

-Như trên;

-Lưu hs;

THẨM PHÁN



Lê Hồng Hương

